

Số 5939 /SGDDĐT-GDĐT, GDNN&ĐH
V/v hướng dẫn công tác phổ cập giáo dục,
xóa mù chữ năm 2026 và những nội dung
liên quan đối với các xã, phường, đặc khu.

Hải Phòng, ngày 17 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (gọi tắt là Nghị định số 20/2014/NĐ-CP); Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ, Qui định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (gọi tắt là Nghị định số 277/2025/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (gọi tắt là Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT); Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC);

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ GD&ĐT; Nghị định 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 27/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố, có hiệu lực từ ngày 08/8/2026, quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Sở GD&ĐT đề nghị Ủy ban nhân dân (UBND) các xã, phường, đặc khu; Ban Chỉ đạo PCGD, XMC các xã, phường, đặc khu lưu ý triển khai, thực hiện một số nội dung như sau:

I. VỀ NHIỆM VỤ PCGD, XMC NĂM 2026 VÀ LIÊN QUAN

Năm 2026, trong điều kiện Bộ GD&ĐT đang dự thảo Nghị định mới thay thế Nghị định số 20/2014/NĐ-CP về công tác PCGD, XMC, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại việc tổ chức thực hiện công tác PCGD, XMC và đánh giá công nhận, tự công nhận kết quả PCGD, XMC ở các địa phương trên toàn quốc vẫn đang được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP và Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.

Sở Giáo dục và Đào tạo - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập thành phố kính đề nghị các xã phường đặc khu chủ động triển khai, làm tốt các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Đối với các địa phương chưa triển khai, đề nghị xem xét, thực hiện việc kiện toàn các Ban chỉ đạo theo hướng gộp Ban chỉ đạo PCGD, XMC với Ban chỉ đạo Xây dựng xã hội học tập tại địa phương thành một Ban chỉ đạo, lấy tên là *“Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập”* để tiện cho việc triển khai, điều hành, do thành phần tham gia 2 Ban chỉ đạo này có sự tương đồng; giúp giảm số Ban chỉ đạo tại cơ sở và thời gian triển khai công việc.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch PCGD, XMC đảm bảo đúng tiến độ đề ra nhằm duy trì và nâng cao kết quả PCGD, XMC đạt được. Kế hoạch được căn cứ theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, phù hợp với tình hình địa phương và có quy định về các thời gian điều tra, cập nhật dữ liệu, kết xuất và tự kiểm tra đánh giá tại đơn vị cấp xã, kiểm tra công nhận ở cấp thành phố.

Tổ chức điều tra thông tin học sinh trong độ tuổi PCGD, XMC, ghi Phiếu điều tra đảm bảo dữ liệu chính xác, đầy đủ và có tính pháp lý, làm cơ sở cho việc thống kê số liệu sau này được chính xác. Làm tốt công tác tuyên truyền tới các tầng lớp nhân dân về vai trò của PCGD, XMC nhằm duy trì và nâng cao chất lượng PCGD, XMC.

Lưu ý đối với năm 2026, việc điều tra cần lấy đủ thông tin về Số định danh cá nhân của chủ hộ và Số định danh cá nhân của các thành viên trong gia đình, đảm bảo cho việc bảo quản, quản lý và sử dụng lâu dài theo quy định và sử dụng truy cập, thống kê dữ liệu thông tin cá nhân, cập nhật thông tin trên Hệ thống phần mềm không bị trùng lặp, giúp đồng bộ chính xác về dữ liệu dân cư và có tính liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do Bộ Công an quản lý và Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục về người học do Bộ GD&ĐT quản lý. Các

xã/phường/đặc khu xây dựng kế hoạch và tổ chức điều tra, phân đầu hoàn thành trước 30/9/2026;

3. Thực hiện việc cập nhật dữ liệu trên phiếu điều tra lên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC theo đúng kế hoạch của Cục Công nghệ thông tin, Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Xây dựng xã hội học tập thành phố (Ban Chỉ đạo thành phố). ***Năm 2026, theo kế hoạch, thành phố Hải Phòng vẫn đề nghị Bộ GD&ĐT cho thực hiện thống kê, tổng hợp dữ liệu và báo cáo kết quả số liệu PCGD, XMC bằng Hệ thống thông tin - phần mềm đã được Bộ GD&ĐT thí điểm triển khai từ năm 2025*** theo Công văn số 863/KHCNTT-TL ngày 19/8/2025 của Bộ GD&ĐT (nếu được Cục Công nghệ thông tin -Bộ GD&ĐT chấp thuận). Thời gian mở Hệ thống để cập nhật sẽ được Bộ GD&ĐT và Ban Chỉ đạo thông báo sau tới các đơn vị.

5. Ban chỉ đạo cấp xã mà Phòng Văn hóa - Xã hội (VH-XH) là cơ quan chủ trì xây dựng Kế hoạch PXGD, XMC năm; tổ chức công tác tuyên truyền, huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp; thành lập các lớp học PCGD, XMC cho người trong độ tuổi; chỉ đạo các trường Tiểu học trên địa bàn, phối hợp với Hội Cựu giáo chức để điều động, trưng dụng giáo viên cho các lớp xóa mù chữ và tổ chức giảng dạy chương trình xóa mù chữ cho người mù chữ trong độ tuổi theo các mô hình/lớp học phù hợp với tình hình địa phương (nếu có); ban hành Kế hoạch, Quyết định tự kiểm tra kết quả PCGD, XMC tại các xã, phường, đặc khu; hoàn thiện hồ sơ theo quy định trình Ủy ban nhân dân thành phố để nghị kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC năm 2026 (qua Sở GD&ĐT tổng hợp, báo cáo). Trên cơ sở đó Ban Chỉ đạo thành phố tổ chức kiểm tra công nhận kết quả PCGD, XMC đối với các đơn vị cấp xã, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ra Quyết định công nhận và báo cáo kết quả về Bộ GD&ĐT.

6. Đại diện của các nhà trường phụ trách công tác PCGD, XMC thuộc các bậc học GDMN, GDTH, THCS và Xóa mù chữ trong Ban chỉ đạo cấp xã làm nòng cốt trong công tác điều tra, ghi phiếu và cập nhật dữ liệu trên Hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC trên cơ sở rà soát, đối chiếu chính xác mã Định danh cá nhân của chủ hộ và thành viên trong hộ gia đình khi cập nhật thông tin trên phiếu.

Thường trực Ban chỉ đạo cấp xã chỉ đạo, kiểm tra và hỗ trợ, cùng lãnh đạo nhà trường các cấp; Hội Khuyến học đồng cấp, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo viên và nhân viên tham gia làm công tác PCGD, XMC và công tác tổng hợp

thông tin, số liệu, minh chứng.. cho việc xây dựng báo cáo kết quả PCGD, XMC cũng như công tác xây dựng xã hội học tập ở cấp xã hằng năm.

7. Về chế độ cho người tham gia công tác điều tra PCGD, XMC; chi hội họp, lập kế hoạch, chương trình, quyết định kiểm tra, chi làm thêm giờ; chi các lớp xóa mù chữ (nếu có), Phòng VH-XH phối hợp với lãnh đạo các nhà trường, Hội Khuyến học cấp xã và thành viên Ban chỉ đạo ở địa phương để lập và trình dự toán hằng năm với Ủy ban nhân dân đồng cấp; tổ chức chi theo đúng quy định tại Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 27/6/2026 và Văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

8. Về chế độ báo cáo: hoàn thành hệ thống Biểu thống kê dữ liệu PCGD, XMC các bậc học trên Hệ thống thông tin PCGD, XMC ở cấp xã, dự kiến muộn nhất ngày 25/10/2026; Báo cáo kết quả công tác PCGD, XMC năm 2026 bằng văn bản gửi về Sở trước ngày 31/10/2026 để tổng hợp báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo thành phố thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận.

9. Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban chỉ đạo PCGD, XMC chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, sẵn sàng cho việc kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC của Ban Chỉ đạo thành phố, kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC năm 2026, thời gian kiểm tra dự kiến từ 01/11/2026.

8. Rà soát, bổ sung, sắp xếp hồ sơ PCGD, XMC năm 2026 và hồ sơ, minh chứng có liên quan, đảm bảo công tác lưu trữ hồ sơ PCGD, XMC, đồng thời phục vụ công tác kiểm tra của thành phố và của Bộ GD&ĐT theo quy định.

II. HỒ SƠ CÁC XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ĐỀ NGHỊ THÀNH PHỐ KIỂM TRA, CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN PCGD, XMC NĂM 2026

1. Tờ trình đề nghị Ban Chỉ đạo thành phố kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC (gồm PCGD Mầm non trẻ 3-5 tuổi, trẻ từ 5-6 tuổi; PCGD Tiểu học, PCGD Trung học cơ sở, PC Xóa mù chữ);

2. Báo cáo quá trình thực hiện và kết quả PCGD, XMC năm 2026;

3. Hệ thống biểu mẫu thống kê của cấp xã, xếp theo thứ tự (từ trên xuống), gồm: MN, TH, THCS, XMC năm 2026;

4. Quyết định thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD, XMC&XDXHHT cấp xã

5. Quyết định thành lập đoàn tự kiểm tra kết quả PCGD, XMC của xã/phường/đặc khu, năm 2026 (bản photocopy);

6. Quyết định tự công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC của xã/phường/đặc khu, năm 2026 (bản photocopy);

7. Biên bản tự kiểm tra kết quả PCGD, XMC của xã/phường/đặc khu, năm 2026 (bản photocopy). Hình thức của hồ sơ: Đóng thành một quyển, bìa ghi rõ các thông tin “Hồ sơ đề nghị kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC năm 2026; xã/phường/đặc khu:.....” cùng danh mục hồ sơ trình từ 1 đến 7, sắp xếp theo đúng thứ tự. Số lượng hồ sơ và địa điểm nộp: Mỗi xã/phường/đặc khu nộp 01 bộ hồ sơ về Sở GD&ĐT, qua phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học (Đ/c Đỗ Hồng Hải, Phó Trưởng phòng - Thư ký Ban Chỉ đạo, số ĐT: 0913575506)

III. HỒ SƠ LƯU TRỮ TẠI CÁC XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU, PHỤC VỤ KIỂM TRA

1. Hệ thống văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện: sắp xếp theo thứ tự các tập văn bản theo thứ tự từ cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp xã và trong mỗi tập sắp xếp theo thứ tự thời gian ban hành văn bản. Hình thức của hồ sơ: Bìa ngoài tập văn bản ghi rõ thông tin “Hồ sơ PCGD, XMC loại 1: Hệ thống văn bản chỉ đạo, triển khai; xã/phường/đặc khu:...., thành phố Hải Phòng”, kèm theo danh mục các văn bản.

2. Hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC STT Danh mục hồ sơ các xã/phường/đặc khu đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC năm 2026 gồm:

2.1. Tờ trình đề nghị Ban Chỉ đạo thành phố kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC (gồm PCGD Mầm non trẻ 5 tuổi, PCGD Tiểu học, PCGD Trung học cơ sở, PC Xóa mù chữ); Tờ trình đề nghị kiểm tra công nhận kết quả PCGD mầm non cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi (*đối với 43 xã, phường đăng ký hoàn thành năm 2026*);

2.2. Báo cáo quá trình thực hiện và kết quả PCGD, XMC năm 2026;

2.3. Hệ thống biểu mẫu thống kê của cấp xã, xếp theo thứ tự (từ trên xuống), gồm: MN, TH, THCS, XMC năm 2026; thêm mẫu biểu cho độ tuổi MN từ 3 - 5 tuổi với các xã phường đăng ký hoàn thành năm 2026.

2.4. Quyết định thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD, XMC cấp xã (hoặc Ban chỉ đạo PCGD, XMC & XD XHHT cấp xã);

2.5. Quyết định thành lập đoàn tự kiểm tra kết quả PCGD, XMC của xã/phường/đặc khu, năm 2026 (bản photocopy);

2.6. Quyết định tự công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC của xã/phường/đặc khu, năm 2026 (bản photocopy);

2.7. Biên bản tự kiểm tra kết quả PCGD, XMC của xã/phường/đặc khu, năm 2026 (bản photocopy). Hình thức của hồ sơ: đóng thành một quyển, bìa ghi rõ thông tin “Hồ sơ PCGD, XMC loại 2: Hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC năm 2026; xã/phường/đặc khu....., thành phố Hải Phòng” và danh mục hồ sơ trình từ 1 đến 6, sắp xếp đúng thứ tự.

3. Các loại hồ sơ khác lưu để làm căn cứ, minh chứng, gồm:

3.1. Phiếu điều tra PCGD, XMC năm 2026

3.2. Sổ theo dõi PCGD, XMC năm 2026

3.3. Danh sách trẻ em hoàn thành chương trình giáo dục mầm non (đối với PCGD Mầm non cho trẻ em 5 tuổi và PCGD Mầm non cho trẻ từ 3-5 tuổi); danh sách học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học (đối với PCGD TH); danh sách học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở; danh sách học sinh có chứng chỉ nghề (đối với PCGD THCS); danh sách người mù chữ trên địa bàn theo mức độ; danh sách học viên được công nhận biết chữ theo các mức độ (nếu có) (đối với XMC)

3.4. Sổ đăng bộ

3.5. Sổ gọi tên, ghi điểm hoặc danh sách học sinh, học viên theo lớp học tại trường, lớp huy động PCGD, XMC

3.6. Danh sách chuyển đi, chuyển đến (có xác nhận của cơ quan Công an)

3.7. Danh sách học sinh khuyết tật (có xác nhận của cơ quan Y tế)

3.8. Kế hoạch PCGD, XMC của xã/phường/đặc khu năm 2026

3.9. Danh sách học sinh hoàn thành chương trình/tốt nghiệp năm học 2025-2026 các bậc học tại xã/phường/đặc khu được làm rõ theo sổ học sinh có hộ khẩu tại xã/phường/đặc khu; học sinh nơi khác đến; học sinh có hộ khẩu đi học nơi khác)

3.10. Số liệu học sinh của xã sau tốt nghiệp THCS năm học 2025-2026 vào học các hệ: THPT, GDTX hoặc đang học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số lượng, phần trăm và có minh chứng bằng danh sách kèm theo).

Hình thức của hồ sơ: bìa ghi rõ thông tin “Hồ sơ PCGD, XMC loại 3: Các loại hồ sơ khác; : xã/phường/ đặc khu....., thành phố Hải Phòng” và danh mục hồ sơ trình từ 1 đến 10, sắp xếp đúng thứ tự.

IV. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG THỨC KIỂM TRA

1. Tự kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC các đơn vị cấp xã

- Nội dung kiểm tra: tự kiểm tra, đánh giá của Ban chỉ đạo cấp xã về công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện và kết quả PCGD, XMC tại địa phương; các điều kiện đảm bảo thực hiện PCGD, XMC; hồ sơ PCGD, XMC lưu tại đơn vị các năm; và các nội dung liên quan.

- Địa điểm: tại các địa phương xã/phường/đặc khu;

- Thời gian (dự kiến): từ 01/10/2026 đến 31/10/2026.

2. Thành phố kiểm tra các đơn vị cấp xã

- Nội dung kiểm tra: công tác chỉ đạo, triển khai, thực hiện và kết quả PCGD, XMC; hồ sơ PCGD, XMC lưu các năm; các điều kiện đảm bảo thực hiện PCGD, XMC và các nội dung liên quan.

- Địa điểm: kiểm tra hồ sơ tập trung tại địa điểm do Sở GD&ĐT bố trí hoặc tại các đơn vị cấp xã theo cụm (Có Kế hoạch và Quyết định kiểm tra cụ thể)

- Thời gian dự kiến: Từ 01/11/2026.

3. Phương thức kiểm tra công nhận của Ban Chỉ đạo thành phố (có Kế hoạch và Quyết định riêng):

- Thực hiện kiểm tra công nhận thông qua hồ sơ (kết hợp kiểm tra thực tế nếu thấy cần thiết) đối với những nội dung kiểm tra công nhận lại kết quả PCGD Mầm non cho trẻ em 5 tuổi; PCGD Tiểu học; PCGD THCS và Phổ cập Xóa mù chữ theo mức độ, căn cứ vào Nghị định 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

- Đối với PCGD Mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi: Kiểm tra hồ sơ và kiểm tra, đối chiếu thực tế tại các xã, phường, đặc khu đăng ký hoàn thành trong năm 2026.

V. HƯỚNG DẪN VỀ PCGD MẦM NON CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 5 TUỔI

1. Quy định về trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi là những trẻ có tuổi từ 3 đến 4 tuổi; trẻ 5 tuổi trong dạng phổ cập này là trẻ 4 tuổi thừa tháng;

2. Về tên gọi công nhận

- Không chia mức độ; tên gọi thống nhất là: đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Đối với cấp xã, phường, đặc khu: tự đánh giá xã/phường/đặc khu... đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi năm 2026

- Đối với cấp tỉnh: công nhận thành phố đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

3. Tiêu chí công nhận (Điều 12 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP):

3.1. Đối với cá nhân mỗi trẻ em: được công nhận đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi khi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo từng độ tuổi.

3.2. Đối với xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố: được công nhận đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi khi có các điều kiện sau:

- Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến lớp đạt ít nhất 90%;
- Tỷ lệ trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non theo độ tuổi hằng năm đạt ít nhất 85%.

(Đối với những xã, đặc khu có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn Tỷ lệ huy động trẻ đến lớp đạt ít nhất 85%; tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình theo độ tuổi hằng năm đạt ít nhất 80%.)

3.3. Thành phố được công nhận đạt chuẩn: khi có ít nhất 90% số xã, phường, đặc khu được công nhận đạt chuẩn.

4. Lưu ý

* Mặc dù tên gọi là “trẻ em từ 3 đến 5 tuổi”, Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo đã làm rõ đối tượng thực hiện trong giai đoạn này là:

- + Trẻ 3 tuổi, học chương trình lớp Mẫu giáo bé (Lớp Mầm) từ 3 đến 4 tuổi;
- + Trẻ 4 tuổi, học chương trình lớp Mẫu giáo nhỡ (Lớp Chồi) từ 4 đến 5 tuổi;

+ Tuổi của trẻ được tính theo năm. Do đó, không tính trùng trẻ 5 tuổi vào nhóm này khi tổng hợp số liệu phổ cập. (Trẻ em 5 tuổi là những trẻ có tuổi từ 5 đến 6 tuổi, được tính vào lớp Mẫu giáo lớn - Lớp Lá).

Sở Giáo dục và Đào tạo - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập thành phố hướng dẫn thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2026, công tác triển khai, lưu trữ hồ sơ và tổ chức, kiểm tra công nhận, tự công nhận cùng những nội dung liên quan. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Ban chỉ đạo đối với công tác PCGD, XMC; các cá nhân, tổ chức, đơn vị quan tâm, thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực BCD thành phố;
- GD, các PGD Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTX, GDNN&ĐH Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Minh Tuấn